

Bản án số: 21/2022/HS-ST
Ngày 25-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Mừng.

Bà Lý Thị Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo;

Chu Văn B, sinh ngày 15/3/1988 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: C2, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; **con ông** Chu Văn D, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 25/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, ngày **08/05/2020** bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 00 phút ngày 28/6/2022 Tổ công tác Công an huyện Văn Quan đến nhà của Chu Văn B để mời Chu Văn B về trụ sở Công an xã Y để làm việc.

Khi đến nhà thấy Chu Văn B đang nằm ngủ trên giường, tổ công tác phát hiện tại đầu giường nơi Chu Văn B đang ngủ có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói túi nilon màu trắng, Tổ công tác nghi vấn hỏi thì Chu Văn B nói là chất ma túy Hêrôine mới mua về mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thấy bên trong có 01 gói giấy màu vàng có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác lập biên bản quả tang và thu giữ tang vật. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Văn B nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 237/KL-KTHS, ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: gói chất bột màu trắng (thu giữ của Chu Văn B) là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,106 gam, đã trừ bì.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/6/2022, bị cáo từ nhà ở thôn C2, xã Y, huyện V đi bộ đến khu vực trạm bơm nước thuộc thôn P, xã B, huyện V tìm mua ma túy về sử dụng, đến nơi gặp một người thanh niên không quen biết khoảng 25 tuổi, Chu Văn B hỏi “có gì không” ý hỏi là có ma túy bán không, thì người đó trả lời là “có”. Chu Văn B đưa cho người thanh niên đó số tiền 100.000 đồng, người này đi đâu đó khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho 01 gói giấy có chứa chất ma túy Heroine. Bị cáo cầm gói ma túy đi về nhà, gói vào túi nilon màu trắng và cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long để ở đầu giường ngủ để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 06 giờ ngày 28/6/2022 thì bị Công an xã đến mời về trụ sở làm việc. Lúc đó bị cáo đang ngủ trong giường thì lực lượng Công an vào gọi thì thấy trên đầu giường có vỏ bao thuốc lá nên kiểm tra, phát hiện bên trong bao thuốc lá có 01 túi nhựa màu trắng, bên trong túi nhựa có 01 gói giấy màu vàng có chứa chất bột màu trắng, Công an có hỏi đó là bột gì, thì bị cáo nói là ma túy Heroine của bị cáo mua về để sử dụng, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật, điện thoại và đưa bị cáo về trụ sở để làm rõ. Đối với chiếc điện thoại Công an thu giữ là của bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày, không sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội, nay xin trả lại chiếc điện thoại cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Chu Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn B mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,094 gam

Heroine (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bị xé đầu là chất cấm, vật không có giá trị sử dụng. Trả lại Chu Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 353330072650496, lắp sim số 0366800688 đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị ép cung, nhưng bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo sử dụng ma túy Heroine từ đầu năm 2013. Khoảng 06 giờ ngày 28/6/2022 Công an xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Chu Văn B có hành vi tàng trữ chất ma túy với tổng trọng lượng là 0,106gam Heroine, mục đích là để sử dụng. Trước đó năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 08/05/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà nay lại tiếp tục tàng trữ chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Văn B về hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan.

[3] Xét về năng lực, hành vi: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chu Văn B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 08/05/2020 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến nay chưa được xóa án tích, do đó

bị cáo có một tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có một tiền án chưa được xoá án tích, do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Mới chấp hành xong hình phạt tù chưa được xoá án tích. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì “Ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không sở hữu tài sản liên quan đến quyền sử dụng đất, tài sản có giá trị (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 01/7/2022), nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Chu Văn B tại thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn do không có đủ thông tin Cơ quan điều tra không thể điều tra, xác minh, do vậy không có căn cứ để xem xét xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định đựng trong 01 phong bì thư đã niêm phong, có 01 gói giấy chứa 0,094 gam Heroine và vỏ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bị xé đầu có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự là vật không có giá trị sử dụng và Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 353330072650496, lắp sim số 0366800688 đã qua sử dụng, bị cáo không sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội do đó trả lại cho bị cáo.

[12] Quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội. Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ **điểm c** khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn B 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 6 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 353330072650496, lắp sim số 0366800688 đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,094 gam Heroine (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bị xé đầu;

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2022).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CC THADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Mỹ Phước